TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2019/QĐST-DSTC	*Điện Biên Phủ, ngày 27 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2019/TLST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Đ**; địa chỉ: Tổ dân phố 17, phường T, thành phố Đ, tỉnh B;

- Bị đơn: Bà **Hồ T**; địa chỉ: Tổ dân phố 15, phường M, thành phố Đ, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Hồ T có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Đ tổng số tiền 42.000.000 đồng, gồm 30.000.000 đồng tiền gốc và 12.000.000 đồng tiền lãi (*lãi tính tròn 40 tháng từ ngày 31/12/2015 đến hết ngày 07/5/2019 với mức 1% một tháng*).

- Án phí: Bà Nguyễn Đ chịu 1.050.000 đồng (*Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nhưng được khấu trừ vào 1.050.000 đồng (*Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2016/0002298 ngày 09/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Đ cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải trả, hàng tháng bà Hồ T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Đ;
- Tòa án tỉnh ĐB;
- Thi hành án dân sự TP.Đ;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Nhung